

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Đ
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 02-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Kim Dũng

Ông Bùi Đức Tuyền

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đ tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân quận Đ và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến Nhà Tạm giữ Công an quận Đ, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2024/TLST- HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Gia B sinh năm 1993, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, phường Hải Sơn, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Gia Q (đã chết) và bà Đinh Thị M; chưa có vợ con; tiền án: Có 01 tiền án, Bản án số 04/2016/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hải Phòng xử phạt Hoàng Gia B 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10 tháng 4 năm 2022 (chưa được xóa án tích); tiền sự, nhân thân: Bị đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 02 năm theo Quyết định số 967/QĐ ngày 24 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận Đ, thành phố Hải Phòng (chấp hành xong quyết định vào ngày 01 tháng 5 năm 2010); bị tạm giữ từ ngày 08 tháng 11 năm 2023 đến ngày 14 tháng 11 năm 2023 chuyển tạm; có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Phạm Văn K, vắng mặt;

- **Người chứng kiến:** Anh Phạm Minh N, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 08/11/2023, Hoàng Gia B điều khiển xe mô tô 15B1-326.69 từ nhà ở tổ dân phố số 2, phường Hải Sơn, quận Đ đến khu vực đường tàu thuộc quận Lê Chân mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy, gói trong túi nilon màu trắng với giá 300.000 đồng với mục đích mang về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, B dùng băng dính hai mặt màu đen dính vào phía trong ốp nhựa gần vị trí để chân ở giữa xe mô tô rồi điều khiển xe về nhà. Trên đường về đến khu vực tổ 11 phường Hoà Nghĩa thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm 01 gói nilon màu trắng được dán bằng băng dính hai mặt màu đen, kích thước 02cm x 1,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 cuộn băng dính hai mặt màu đen và 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B1-326.69.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Gia B tại tổ dân phố số 2, phường Hải Sơn, quận Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 910/KL-KTHS ngày 13/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Hoàng Gia B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3 gam, là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Hoàng Gia B, khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội như đã nêu trên

Về vật chứng của vụ án, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận D đang quản lý: 01 phong bì niêm phong số 910/MT/PC09 chứa 0,18 gam ma túy và 01 cuộn băng dính hai mặt màu đen.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15B1-326.69, kết quả điều tra xác định chủ sở hữu là anh Hoàng Gia Duy. Anh Duy có quan hệ là anh em họ hàng với B, anh Duy cho B mượn xe nhưng không biết B sử dụng xe làm phương tiện để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D đã trả lại xe cho anh Duy.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 22/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng đã truy tố Hoàng Gia B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Gia B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Toàn bộ những người làm chứng và người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D trình bày lời luận tội: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Hoàng Gia B từ 27 tháng tù đến 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Về tội danh, về căn cứ pháp luật áp dụng: Không tranh luận. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng và làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng và người chứng kiến tại phiên tòa: Toàn bộ những người này đều đã có lời khai trong quá trình điều tra, những lời khai này đã được Cơ quan điều tra thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về nội dung:

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 08/11/2023, tại tổ dân phố số 11 phường H, Công an quận D, đã bắt quả tang Hoàng Gia B có hành vi cất giấu trái phép 0,3 gam chất ma túy (loại Methamphetamine) trong ốp nhựa gần vị trí đế chân ở giữa xe mô tô biển kiểm soát 15B-326.69 với mục đích để sử dụng nên cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 22/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Gia B là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 04/2016/HSST ngày 18/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hải Phòng xử phạt Hoàng Gia B 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 10/4/2022, theo quy định tại Điều 70 và Điều 73 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “*tái phạm*” và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, thường xuyên sử dụng ma túy. Bị cáo đã được giáo dục tại trường giáo dưỡng với thời hạn 02 năm, từng bị xét xử và chấp hành hình phạt tù giam về tội danh cùng nhóm các tội phạm về ma túy, được giáo dục, cải tạo một thời gian dài nhưng vẫn chưa rút ra bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế.

[7] Về hình phạt đối với bị cáo: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta. Tệ nạn ma túy đã và đang là hiểm họa lớn, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, làm băng hoại các giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân, tiền đề làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và như mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là "Vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ trái phép" và cuộn băng dính màu đen là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản

1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 326.69, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Gia Duy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D đã trả lại xe cho anh Duy là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[12] Đối với hành vi của người đàn ông bán ma túy cho B tại khu vực đường tàu thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào sáng ngày 08/11/2023, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên đã tách ra để tiếp tục điều tra để xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo Hoàng Gia B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Gia B 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 08 tháng 11 năm 2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,18 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được chứa trong 01 phong bì niêm phong số 910/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và 01 cuộn băng dính hai mặt màu đen được niêm phong trong một phong bì (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Gia B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Hoàng Gia B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận D;
- CA quận D;
- Chi cục THADS quận D;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Duyên